

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2021/HS-PT
Ngày 17-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Xuân Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 132/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Hà Minh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 161/2021/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo: Hà Minh Q(tên gọi khác: Út Đen), sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn L2, xã X, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nơi tạm trú: số 38/22, khu phố BB, phường BC, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Đ và bà Nguyễn Thị M; có vợ là bà Hồ Thị L(đã ly hôn) và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 18/02/2020 đến ngày 11/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp đặt tiền để bảo đảm.

Trong vụ án còn 10 bị cáo, 11 người đại diện hợp pháp của các bị cáo, 02 bị hại và 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 ngày 17/02/2020, Võ Văn Đ và Nguyễn Vũ L hẹn gặp Hà Minh Q tại quán cà phê TP, thuộc khu phố BB, phường BC, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương để uống cà phê. Do L và Đ không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài cá nhân và tôn trọng Q là người anh có tầm ảnh hưởng trong xã hội nên trong lúc uống cà phê thì L và Đ có đề cập xin Q cho phép L và Đ thu tiền bảo kê hàng tháng tại quán Karaoke TL tọa lạc tại khu phố BB, phường BC, thành phố T, tỉnh Bình Dương do ông Trần Phi L làm chủ. Khi nghe L và Đ nói vậy thì Q đồng ý và nói “thu tiền mỗi tháng 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng như các quán bình thường”, “Có xảy ra việc gì, thì điện thoại cho anh” nói xong cả nhóm ra về. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/02/2020, L và Đ và Nguyễn Thế Minh K tổ chức ăn uống trước phòng trọ của Đ tại địa chỉ: số 10/18, khu phố BB, phường BC, thành phố T, tỉnh Bình Dương cùng với Nguyễn Thanh T, Phan Hữu H, Nguyễn Hồng S, Lê Thanh N, Trần Ngọc T, Trần Minh N, Trương Ngọc T, Phạm Minh T, đối tượng tên T1, T2, H1, H2 (chưa rõ nhân thân địa chỉ) đều là bạn quen biết ngoài xã hội của Đ. Trong lúc ăn uống, Đ và L có bàn bạc và rủ cả nhóm đi đến quán Karaoke TL để đặt vấn đề “bảo kê” thu tiền hàng tháng với số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng thì cả nhóm đồng ý. Thực hiện ý định trên, Đ mượn chìa khóa xe ô tô 04 chỗ nhãn hiệu Toyota Vios, màu trắng, biển số 72A-277.92 của Nguyễn Thế Minh K rồi bỏ vào bên trong cốp xe 01 bao tải bên trong chứa hung khí gồm mã tấu, dao tự chế, ống tuýp sắt, lúc này cả nhóm tiếp tục ngồi ăn uống thêm khoảng 10 phút thì cùng đi đến quán Karaoke TL để thu tiền bảo kê như đã bàn bạc từ trước. Theo đó K sử dụng xe ô tô 04 chỗ nhãn hiệu Toyota Vios, màu, biển số 72A - 277.92 chở Đ, L Nguyễn Thanh T, Phan Hữu H, Nguyễn Hồng S, Lê Thanh N, Trần Ngọc T còn các đối tượng còn lại sử dụng xe mô tô không rõ biển số để đi đến quán Karaoke TL. Khi đến thì L, K đứng ở sảnh còn Đ và khoảng 10 đối tượng trong nhóm giả vờ đi vào thuê phòng VIP 7 của quán karaoke rồi ngồi đợi. Lúc này, L đi đến quầy lễ tân gặp bà Nguyễn Huỳnh L, là quản lý quán karaoke TL và hỏi: “Quán karaoke này có ai bảo kê không?”, thì Nguyễn Huỳnh L trả lời “Quán em không có bảo kê gì hết”, L hỏi tiếp: “Quán như vậy mà không có bảo kê? Kêu người bảo kê hoặc chủ quán ra đây”. Vừa nói xong, L lớn tiếng la hét “bay ời” để ra ám hiệu cho cả nhóm đi cùng biết là sẽ bắt đầu việc quấy phá quán. Lúc này, tất cả các đối tượng đi cùng nhanh chóng chạy ra xe ô tô gặp K để mở cốp xe lấy mã tấu, ống tuýp, kiếm tự chế chạy vào trong quán. L cầm 01 cây kiếm, T cầm 01 dao tự chế, K cầm 01 dao tự chế hình giống cây đao, Đ cầm 01 dao tự chế, H không cầm theo hung khí xông vào quán karaoke để thị uy với nhân viên của quán đồng thời yêu cầu bà Nguyễn Huỳnh L úp mặt vào tường, sau đó vào phòng karaoke gần quầy lễ tân đập vỡ ly thủy tinh, truy đuổi khách và nhân viên đang hát trong phòng ra ngoài. Sự việc diễn ra khoảng 05 phút thì tất cả các đối tượng lên xe tẩu thoát khỏi hiện trường. Qua công tác truy xét ngày 18/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Hà Minh Q, Võ Văn Đ, Nguyễn Vũ L, Nguyễn Hồng S, Trương Ngọc T, Nguyễn Thế Minh K, còn các đối tượng Trần Ngọc T, Phan Hữu H, Trần Minh N ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu trắng, biển số 72A-277.92; 01 ống tuýp bằng kim loại dài 50cm; 01 ống tuýp bằng kim loại dài 79cm; 04 ống tuýp bằng kim loại, một đầu được hàn gắn thanh kim loại sắc bén; 01 cây dao bằng kim loại dài 69cm, cán làm bằng gỗ; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 70cm, mũi nhọn cán bằng nhựa màu trắng; 01 cây kiếm bằng kim loại dài 1,1 mét, cán bọc bằng nhựa và vải màu đen; 01 cây kiếm bằng kim loại dài 87cm, mũi nhọn, cán màu đen; một số mảnh vỡ bằng thủy tinh; 01 dao tự chế bằng kim loại dài 80cm, cán bằng gỗ được quấn băng keo màu đen;

Cáo trạng số: 90/CT-VKS-TA ngày 22/02/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Vũ L, Võ Văn Đ, Trương Ngọc T, Nguyễn Thế Minh K, Nguyễn Thanh T, Trần Ngọc T, Phạm Minh T, Nguyễn Hồng S, Phan Hữu H, Lê Thanh N, Hà Minh Q và Trần Minh N về tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 161/2021/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 170; Điều 47; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 58 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hà Minh Q phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hà Minh Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2020 đến ngày 11/9/2020.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 17/6/2021, bị cáo Hà Minh Q làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 15/6/2021, bị cáo Nguyễn Thế Minh K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 13/7/2021, bị cáo Nguyễn Thế Minh K có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 44/2021/HSPT-HS ngày 27/7/2021 đối với bị cáo K theo quy định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Hà Minh Q là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới, hành vi của các bị cáo có tính chất băng nhóm, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và có ý kiến tranh luận: bị cáo không nghĩ là hành vi của mình nghiêm trọng đến như vậy, bị cáo nghĩ mình biết cách ăn nói để nói giùm cho các bị cáo khác, đề nghị Tòa án xem xét.

Bị cáo Hà Minh Q nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Minh Q được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Minh Q đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: sau khi được sự đồng ý của Hà Minh Q, ngày 17/02/2020 tại quán Karaoke TL (địa chỉ: khu phố BB, phường BC, thành phố T, tỉnh Bình Dương) do ông Trần Phi L làm chủ; các bị cáo Nguyễn Vũ L, Võ Văn Đ, Trương Ngọc T, Nguyễn Thế Minh K, Nguyễn Thanh T, Trần Ngọc T, Phạm Minh T, Nguyễn Hồng S, Phan Hữu H, Lê Thanh N, Trần Minh N đã sử dụng hung khí là mã tấu, ống tuýp sắt, kiếm tự chế, dao tự chế thực hiện hành vi đe dọa nhân viên quản lý quán, nhân viên phục vụ, khách hàng trong quán làm chủ quán và nhân viên hoảng loạn để đòi tiền bảo kê hàng tháng từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo Hà Minh Q không trực tiếp thực hiện hành vi nhưng ủng hộ và là chỗ dựa về tinh thần để các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Hành vi các bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thuộc tình tiết định khung “Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hà Minh Q, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới. Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, vụ án có tính chất băng nhóm bảo kê, mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi tội phạm do bị cáo thực hiện nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm số 26 ngày 09/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Hà Minh Q cho đến khi bị cáo đi chấp hành án.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Minh Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 161/2021/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố bị cáo Hà Minh Q phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 170; Điều 47; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hà Minh Q03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2020 đến ngày 11/9/2020.

2. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm số 26 ngày 09/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Hà Minh Q cho đến khi bị cáo đi chấp hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hà Minh Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 13.

Lê Quân Vương